TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 182/2022/HNGĐ-ST
Ngày 21 - 7 - 2022
V/v ly hôn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lã Phi Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hiếu và ông Đỗ Quang Huy
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thịnh - Kiểm sát viên

Trong ngày 21/7/2022 tại trụ sở TAND huyện Phú Xuyên xét xử công khai vụ án thụ lý số: 103/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc kiện ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/ 2022/ QĐXX - ST ngày 21/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2022/QĐST - DS ngày 06/7/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ch, sinh năm 1981
Bị đơn: Anh Vũ Văn L, sinh năm 1976
Đều có HKTT: Thôn Th, xã Th, huyện X, Thành phố Hà Nội.
Chị Ch có mặt, anh L vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và những lời khai tại Toà, nguyên đơn chị Lê Thị Ch trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Ch và anh Vũ Văn L tự nguyện kết hôn vào ngày 12/01/2002, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Sau khi cưới, chị về chung sống với anh L ngay tại thôn Tri Thủy, xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Quan hệ vợ chồng hòa thuận đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn, do tính tình không hợp, mỗi người có một quan điểm lối sống khác nhau, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, hơn nữa anh Luận chơi bời, nghiện ma túy; vợ chồng đã ly thân nhiều năm nay không còn quan hệ gì. Nhận thấy tình cảm không còn, hạnh phúc không có, chị Ch đề nghị được ly hôn anh L.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Vũ Minh Kh, sinh ngày 07/8/2002, cháu Vũ Khánh L, sinh ngày 27/01/2012. Hiện nay cả hai con

chung đang ở với chị Ch. Ly hôn chị Ch xin được nuôi dưỡng cháu sóc cháu Vũ Khánh L, không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung với chị Ch. Đối với cháu Vũ Minh Kh, hiện nay đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Chinh không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về công nợ chung: Không nợ ai.

Về phía bị đơn, anh Vũ Văn L trình bày:

- Về hôn nhân: Anh L xác nhận, anh và chị Lê Thị Ch tự nguyện kết hôn từ năm 2002. Quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn, do tính tình không hợp, mỗi người có một quan điểm lối sống khác nhau, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, hơn nữa anh L mắc vào tệ nạn xã hội (nghiện ma túy), vợ chồng đã ly thân nhiều năm nay không còn quan hệ gì. Nay chị Chinh xin ly hôn với anh, anh L đồng ý ly hôn.
- Về con chung: Anh L xác nhận, vợ chồng có 02 con chung là cháu Vũ Minh Kh, sinh ngày 07/8/2002; cháu Vũ Khánh L, sinh ngày 27/01/2012. Hiện nay cả hai con chung đang ở với chị Ch. Ly hôn anh L đồng ý để cho chị Ch tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Khánh L, anh L xin tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với chị Ch. Đối với cháu Vũ Minh Kh, hiện nay đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Về tài sản chung: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về công nợ chung: Không nợ ai.

Tại phiên toà: Chị Ch giữ nguyên yêu cầu của mình.

Đại diện VKSND huyện Phú Xuyên tham gia phiên toà phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng, bị đơn chưa chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Ch, cho chị Ch được ly hôn với anh Vũ Văn L; giao cháu Vũ Khánh L, sinh ngày 27/01/2012 cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L đến khi chị Ch có yêu cầu. Đối với cháu Vũ Minh Kh, sinh ngày 07/8/2002, hiện nay đã trưởng thành, nên không đề nghị Tòa giải quyết và không xem xét quan hệ tài sản chung vợ chồng do các bên không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng anh Vũ Văn L vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Ch và anh Vũ Văn L tự nguyện kết hôn ngày 12/01/2002, bằng việc đăng ký kết hôn tại UBND xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn chị Chinh chung sống với anh L ngay tại gia đình anh L. Quan hệ vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình

không hợp, mỗi người có một quan điểm lối sống khác nhau, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống; hơn nữa anh L chời bời mắc vào tệ nạn xã hội (nghiện ma túy), vợ chồng đã ly thân nhiều năm nay không còn quan hệ gì. Chị Ch xin ly hôn với anh L, anh L đồng ý ly hôn. Xác minh tại nơi cư trú, chính quyền địa phương cũng xác nhận, mâu thuẫn giữa các bên là không thể hàn gắn và trên thực tế quan hệ hôn nhân đã thực sự chấm dứt nhiều năm nay. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ch và anh L đã thực sự trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, thời gian ly thân đã lâu, nên cần áp dụng các quy định tại các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 của BLDS chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Chinh và xử cho chị Chinh được ly hôn với anh Vũ Văn Luận.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Vũ Minh Khánh, sinh ngày 07/8/2002, cháu Vũ Khánh L, sinh ngày 27/01/2012. Quá trình giải quyết việc kiện, các bên đều thỏa thuận được nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử chấp nhận; giao chị Lê Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Vũ Khánh L, sinh ngày 27/01/2012. Đối với cháu Vũ Minh Kh, sinh ngày 07/8/2002, hiện nay đã trưởng thành, nên Tòa không xét.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Do chị Chinh không yêu cầu anh Luận phải cấp dưỡng nuôi con, anh Luận đề nghị được tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con. Tòa chấp nhận và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Luận đến khi chị Chinh có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Về Tài sản chung: Chị Lê Thị Chinh và anh Vũ Văn Luận đều không yêu cầu Toà xét. Toà không xét.

Về án phí: Chị Lê Thị Ch phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 39 BLDS; Điều 147 Bộ luật TTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Lê Thị Ch được ly hôn anh Vũ Văn L.

2. Về con chung: Giao Chị Lê Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Khánh L, sinh ngày 27/01/2012. Tạm hoãn việc góp phí tổn nuôi con cho anh L đến khi chị Ch có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Đối với cháu Vũ Minh Kh, sinh ngày 07/8/2002, hiện nay đã trưởng thành, nên Tòa không xét.

3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị Ch và anh Vũ Văn L đều không yêu cầu Toà xét, Toà không xét

4. Về án phí: Chị Lê Thị Ch phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tại biên thu tạm ứng án phí số AA/2020/0047821 ngày 10/5/2022

tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Chị Ch đã nộp đủ án phí án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố;
- VKSND Thành phố, huyện;
- Chi cục THADS huyện.
- Các đương sự;
- UBND xã Tri Thủy;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA